



UBND TỈNH QUẢNG NAM

**BÁO CÁO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020
DÀNH CHO CÔNG DÂN
(Dự toán HĐND tỉnh quyết định)**

*Quảng Nam, tháng 12 năm
2019*

**Các chỉ
tiêu cơ
bản về
kinh tế
xã hội
căn cứ
xây
dựng dự
toán
năm
2020**

Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) tăng 7-7,3% so với năm 2019

Tổng vốn đầu tư toàn xã hội chiếm 30,2% GRDP; Thu nội địa tăng hơn 10,7% so với dự toán Trung ương giao năm 2019

Phấn đấu có thêm 21 xã đạt chuẩn nông thôn mới; Phấn đấu giảm từ 2.500 – 3.000 hộ nghèo;

Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân còn dưới 10%; Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%; Số người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc: 194.000 người, chiếm 85% số người thuộc đối tượng tham gia; Số người tham gia bảo hiểm thất nghiệp: 180.000 người, chiếm 89% số người thuộc đối tượng tham gia; Số người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện: 9.750 người, chiếm 1,35% số người thuộc đối tượng tham gia

Tỷ lệ che phủ rừng đạt 59,3%; Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh 95%; Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch 80%; Tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom 95%; Hoàn thành 100% chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ.

Mục tiêu, nhiệm vụ NSNN năm 2020

Một là, tiếp tục thực hiện chủ trương cơ cấu lại ngân sách nhà nước, đảm bảo quản lý nợ công chặt chẽ, an toàn, bền vững, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển;

Hai là, đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, đổi mới khu vực sự nghiệp công;

Ba là, tăng cường kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài chính nhà nước;

Bốn là, thực hiện tốt nhiệm vụ an sinh xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trật tự, an toàn xã hội.

I. DỰ TOÁN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN NĂM 2020

Đơn vị: tỷ đồng

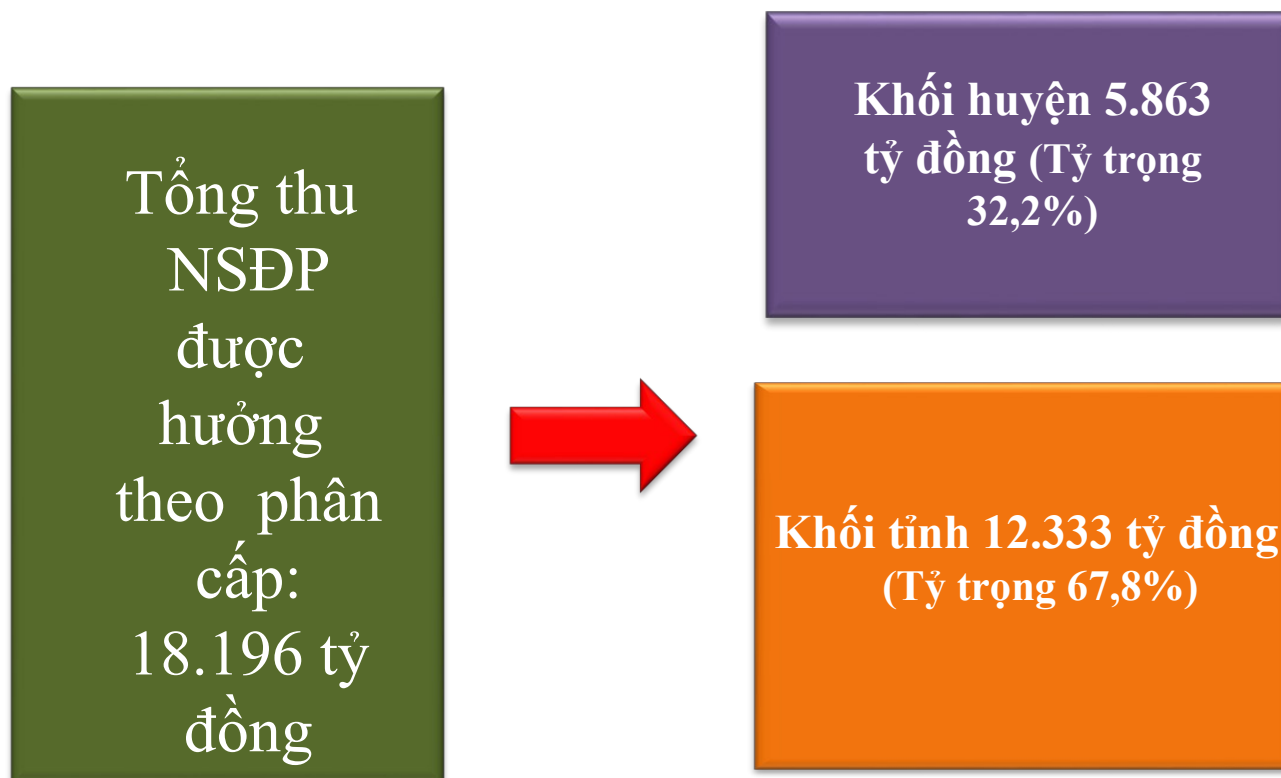


*NSTW bổ sung có mục tiêu
số tiền 3.006,164 tỷ đồng*

**Tổng thu NSNN
trên địa bàn**

DỰ TOÁN THU CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

(Không kể nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu, nguồn thu chuyển nguồn)



Đơn vị: tỷ đồng

II. DỰ TOÁN CHI NSDP VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ DỰ TOÁN

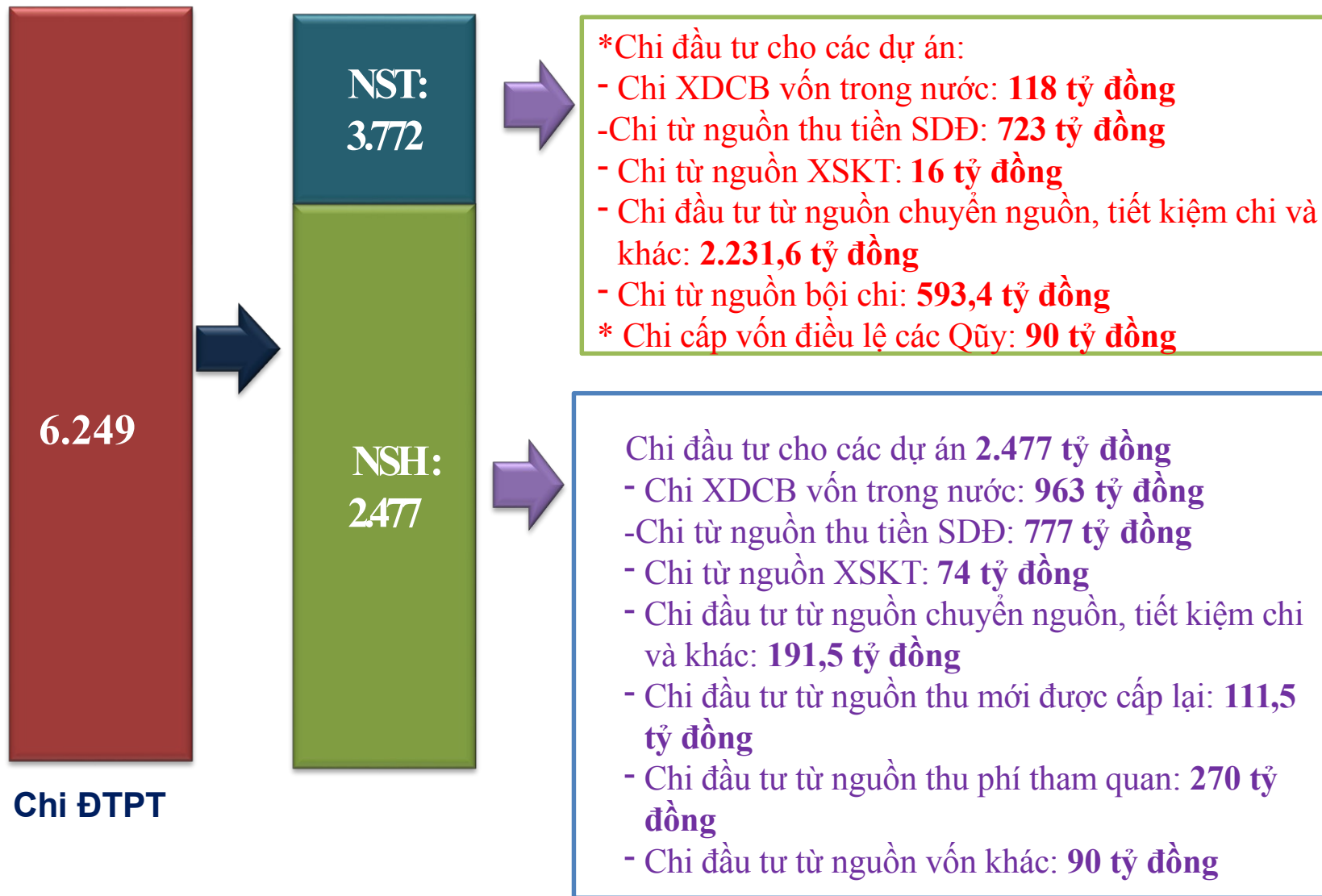
Chi đầu tư phát triển: 6.249 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 25,8% tổng chi cân đối NSDP), gồm:

* Chi đầu tư cho các dự án: **6.159 tỷ đồng**:

- Chi đầu tư XD CB vốn trong nước: **1.081 tỷ đồng**.
 - Chi từ nguồn thu sử dụng đất: **1.500 tỷ đồng**
 - Chi từ nguồn thu xổ số kiến thiết: **90 tỷ đồng**
 - Chi từ nguồn thu phí tham quan: **270 tỷ đồng**
 - Chi từ nguồn chuyển nguồn, tiết kiệm chi và khác: **2.423 tỷ đồng**
 - Chi đầu tư từ nguồn thu mới được cấp lại: **111,5 tỷ đồng**
 - Chi đầu tư từ nguồn vốn khác (tăng thu dự toán, nguồn thu khác yền sào): **90 tỷ đồng**
 - Chi từ nguồn bội chi **593,4 tỷ đồng**
- * Chi cấp vốn điều lệ cho các Quỹ: **90 tỷ đồng**

DỰ TOÁN CHI NSDP VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ DỰ TOÁN

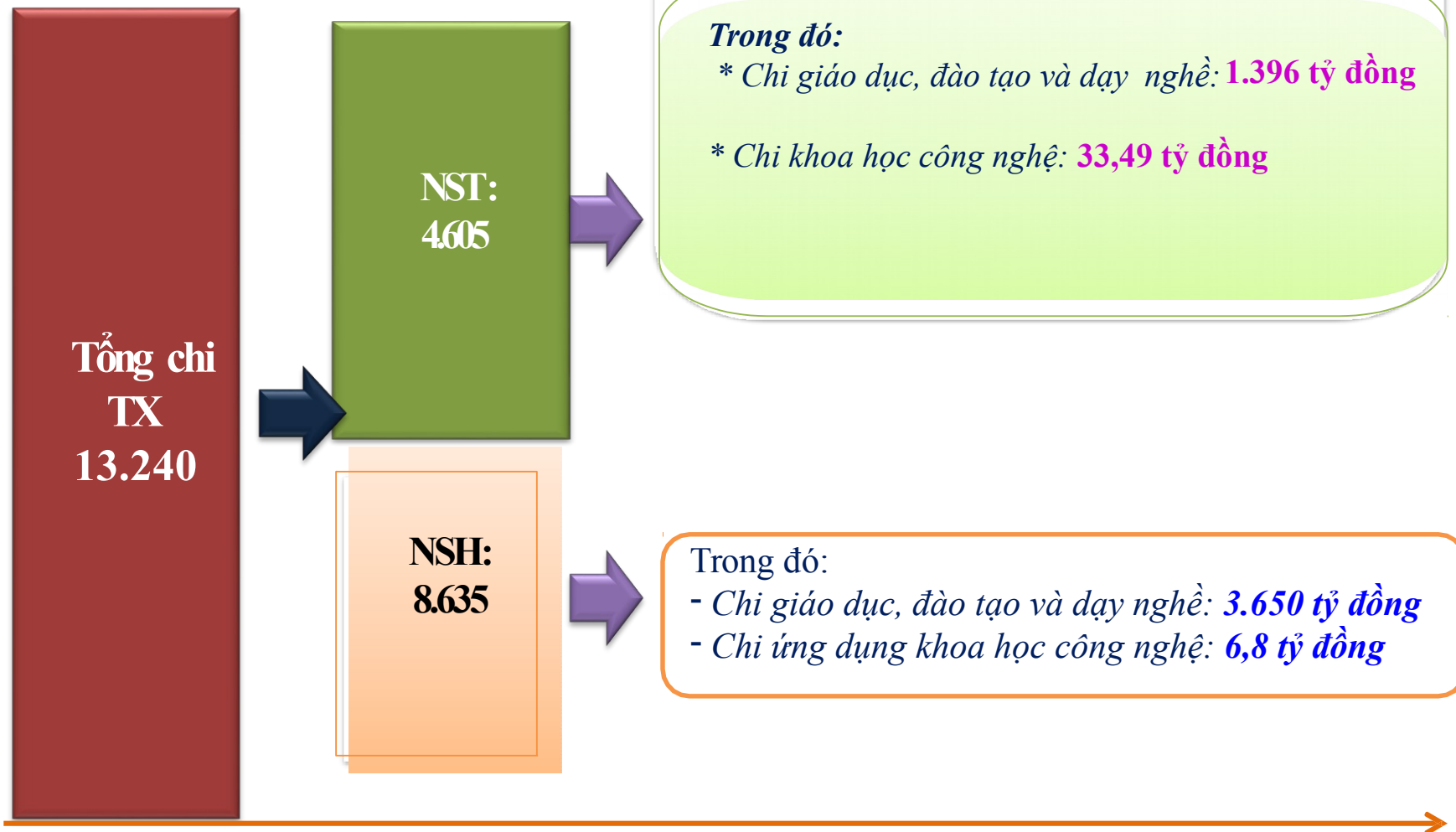
Phân bổ chi ĐTPT (tỷ đồng)



DỰ TOÁN CHI NSDP VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ DỰ TOÁN

Chi thường xuyên: **13.240 tỷ đồng**, chiếm tỷ trọng 54,7% tổng chi cân đối ngân sách địa phương và bằng 111,2% dự toán năm 2019.

Đơn vị: tỷ đồng



DỰ TOÁN CHI NSDP VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ DỰ TOÁN

Một số nội dung chi sự nghiệp

* **Chi các hoạt động kinh tế:** Dự toán chi là 2.339 tỷ đồng, tăng 10,9% so với dự toán năm 2019. Trong đó: Khối tỉnh chi 636,8 tỷ đồng, khối huyện, xã chi 1.702,2 tỷ đồng. Đảm bảo các nhiệm vụ chi được tính theo định mức phân bổ ngân sách và thực hiện các đề án, Nghị quyết của HĐND tỉnh

* **Lĩnh vực chi sự nghiệp Đảm bảo xã hội:** Dự toán chi là 1.196,4 tỷ đồng, tăng 13,2% so với dự toán năm 2019. Trong đó: Khối tỉnh chi 263,9 tỷ đồng, khối huyện chi 932,5 tỷ đồng. Phân bổ thực hiện các chế độ, chính sách đã được cấp có thẩm quyền ban hành: Hỗ trợ Tết Nguyên đán và ngày 27/7 cho gia đình chính sách với mức ngày Tết nguyên đán 400.000 đồng/đối tượng, ngày 27/7 mức 300.000 đồng/đối tượng; kinh phí trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc; Trợ cấp thường xuyên cho đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định 136/2014/NĐ-CP; trợ cấp hàng tháng cho thanh niên xung phong; hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách, kinh phí thực hiện chương trình khuyến khích thoát nghèo bền vững giai đoạn 2017-2021; chính sách hỗ trợ cho hộ nghèo thuộc gia đình người có công cách mạng, hộ nghèo thuộc diện bảo trợ xã hội theo Nghị quyết của HĐND tỉnh...

DỰ TOÁN CHI NSDP VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ DỰ TOÁN

*** Lĩnh vực chi sự nghiệp giáo dục-đào tạo và dạy nghề:** Dự toán chi là 5.046 tỷ đồng, tăng 10% so với dự toán năm 2019. Đảm bảo các nhiệm vụ chi được tính theo định mức phân bổ ngân sách và các chế độ chính sách về giáo dục và đào tạo: Hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP, hỗ trợ cho học sinh bán trú theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP, hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em mầm non 3-5 tuổi...

*** Lĩnh vực chi sự nghiệp môi trường:** Dự toán chi là 195,3 tỷ đồng, tăng 10,7% so với dự toán năm 2019. Trong đó: Khối tỉnh chi 94,8 tỷ đồng, khối huyện, xã chi 100,4 tỷ đồng. Đảm bảo các nhiệm vụ chi được tính theo định mức phân bổ ngân sách; hỗ trợ cho Công ty Cổ phần Môi trường đô thị trả nợ gốc của Dự án Cải thiện môi trường đô thị Quảng Nam (phần ngân sách tỉnh chi trả)

DỰ TOÁN CHI NSDP VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ DỰ TOÁN

- * Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay: **5,592 tỷ đồng.**
- * Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: **1,450 tỷ đồng.**
- * Dự phòng ngân sách: **585,5 tỷ đồng** (ngân sách tỉnh **466,7 tỷ đồng**;
ngân sách huyện **118,8 tỷ đồng**).
- * Chi tạo nguồn điều chỉnh cải cách tiền lương: **4.136,8 tỷ đồng.**

III. BỘI CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG VÀ DỰ KIẾN TÌNH HÌNH VAY, TRẢ NỢ

- Dự kiến vay lại từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước để thực hiện các dự án đầu tư số tiền **593,4 tỷ đồng**.
- Dự kiến trả nợ gốc các nguồn vốn vay số tiền **10,918 tỷ đồng** từ nguồn tiết kiệm chi năm trước chuyển sang.

IV. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH - NSNN 03 NĂM 2020-2022

- Tổng thu NSNN trên địa bàn giai đoạn 2020-2022 là **85.828 tỷ đồng**, tốc độ tăng bình quân 11,7%/năm, gồm:
 - - Thu nội địa: Dự kiến thu nội địa trên địa bàn giai đoạn 2020-2022 là **69.438 tỷ đồng**, tốc độ tăng bình quân 11,8%/năm
 - Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: Dự kiến số thu từ hoạt động xuất nhập khẩu giai đoạn 2020-2022 là **16.390 tỷ đồng**, tăng bình quân 4%/năm, chủ yếu là số thu từ các mặt hàng nhập khẩu của Công ty ô tô Trường Hải (chiếm 94% tổng thu xuất nhập khẩu).
 - Tổng thu cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2020-2022 là 85.585,3 tỷ đồng.
 - Dự kiến tổng chi NSĐP giai đoạn 2020-2022 là **88.889,9 tỷ đồng**.
 - Bội chi NSĐP giai đoạn 2020-2022 là 3.304,6 tỷ đồng.

Tình hình vay và trả nợ giai đoạn 2020-2022

- * Dự kiến vay lại từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước để thực hiện các dự án đầu tư số tiền **3.304,6 tỷ đồng**.
- * Dự kiến trả nợ gốc các nguồn vốn vay số tiền **239,572 tỷ đồng**.
- * Chi trả lãi, phí chính quyền địa phương vay số tiền **242,303 tỷ đồng**

MỘT SỐ BIỆN PHÁP ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH

1

Tiếp tục triển khai thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp để tạo điều kiện tốt nhất cho các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh. Đổi mới cơ chế thu hút đầu tư, khuyến khích đầu tư tư nhân, đầu tư trực tiếp nước ngoài vào phát triển kinh tế - xã hội, ưu tiên đầu tư các dự án công nghệ tiên tiến, hiện đại, công nghệ cao, thân thiện môi trường, sử dụng ít diện tích đất, giải quyết nhiều lao động, thu ngân sách nhiều nhất.

2

Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế; quản lý chặt chẽ công tác hoàn thuế, đảm bảo hoàn thuế đúng đối tượng và chế độ hiện hành, kiên quyết xử lý các trường hợp trốn, gian lận thuế, chây ì về nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước. Thực hiện tốt các giải pháp khai thác nguồn thu, chống thất thu trên lĩnh vực đất đai, hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản, hoạt động xăng dầu, kinh doanh bất động sản, hộ kinh doanh, quản lý tốt nguồn thu XDCB vãng lai; tiếp tục vận động các doanh nghiệp có dự án khai thác, vận hành trên địa bàn tỉnh thành lập pháp nhân, kê khai thuế, nộp thuế tại tỉnh Quảng Nam để tăng thu ngân sách.

3

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp về ngân sách nhà nước, từng bước cơ cấu lại chi ngân sách theo hướng tăng tỷ trọng chi đầu tư hợp lý, giảm tỷ trọng chi thường xuyên gắn với đổi mới khu vực dịch vụ công lập và sắp xếp lại bộ máy hành chính. Cơ cấu lại chi thường xuyên trong từng lĩnh vực, đảm bảo kinh phí thực hiện các Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội của HĐND tỉnh, các chế độ chính sách về tiền lương, về an sinh xã hội, đảm bảo nhiệm vụ chi quốc phòng, an ninh; giảm chi tiêu hội nghị, tiếp khách, đoàn ra, đoàn vào...

MỘT SỐ BIỆN PHÁP ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH

4

- Đẩy nhanh việc thực hiện đổi mới cơ chế quản lý tài chính; tổ chức, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp gắn với lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công. Đẩy mạnh việc chuyển phương thức hỗ trợ trực tiếp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập sang cơ chế đầu thầu. Chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ toàn bộ sang công ty cổ phần theo phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ.

5

- Điều hành chi NSNN theo dự toán được giao; không bố trí dự toán chi cho các chính sách chưa ban hành; chỉ ban hành chính sách làm tăng chi NSNN khi thật sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và địa phương tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện công khai, minh bạch ngân sách theo đúng quy định của pháp luật